TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC 1 – QK7**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 20-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 – QUÂN KHU 7

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Nguyễn Văn Thanh.
Các Hội thẩm quân nhân:
Thiếu tá Nguyễn Trường Sơn;
Thiếu tá Nguyễn Quốc Hương.

- Thư ký phiên tòa: Đại úy Bùi Nguyên Hải, Thư ký Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu 7.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 73 tham gia phiên tòa: Thiếu tá Trần Kiến Quốc, Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2019, tại Phòng xử án, Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu 7, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 24/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 04/02/1996 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Xóm M2, xã Trí B, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá: Lớp 5; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị G; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính lần nào; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/3/2019 đến ngày 03/4/2019, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay tại Trại Tạm giam K35, Quân khu 7; có mặt.

- Bị hại:

Phan Thanh T, sinh ngày 28/12/1992 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: thôn Thanh T, xã Đông T, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: 3/, HV, Trường Quân sự Q; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng; vắng mặt.

2. Phòng T, f5, QK7; vắng mặt.

- Người làm chứng:
1. Thái Đình N; vắng mặt.
2. Lê Thiên V; vắng mặt.
3. Nguyễn Thành K; vắng mặt.
4. Phạm Thành Đ; có mặt.

5. Tôn Tú N; vắng mặt.
6. Nguyễn Thị G; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 05 phút, ngày 28/3/2019 Phan Thanh T, 2/, ctvp và Phạm Thành Đ, 3/, pct cùng đơn vị c3, d14, f5, QK7 vào Cửa hàng Thế giới di động tại số 229, đường CMT8, khu phố 2, phường 2, Tp. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để mua điện thoại di động. Trong lúc Đ đang làm thủ tục thì T ngồi chờ tại quầy giao dịch, lúc này có Nguyễn Văn V đi vào ngồi bên phải cùng dãy bàn giao dịch với T để sửa điện thoại, V ngồi quay mặt về hướng lưng T. Đến khoảng 18 giờ 15 phút, V bị say ma túy, đầu lắc lư, ảo giác nên nghĩ T là người đã làm hư điện thoại của mình nên đứng dậy lao đến từ phía sau dùng tay đánh vào vai, gáy, cổ của T. Thấy T bị đánh, Đ ngồi cách đó khoảng 02 m chạy lại can ngăn, đẩy V ra và hỏi: "Anh làm gì vậy?", V không trả lời mà tiếp tục lao vào đánh Đ và T nhưng bị Đ đẩy ra khoảng 03 m. Bất ngờ V rút dao bằng kim loại dài khoảng 20 cm, đầu nhọn trong túi quần lao vào đâm T và Đ. Thấy vậy, T và Đ bỏ chạy, T chạy được khoảng 10 m thì trượt chân té ngã nằm ngửa trên sàn nhà sát kệ để điện thoại, V lao vào khom người chồm tới dùng tay trái cầm dao đâm nhiều nhát từ trên xuống, từ trái qua phải trúng vào tay, chân, đầu T, T đưa tay, chân lên chống đỡ. Thấy vậy, Đ lấy ghế đánh vào lưng V để ngăn cản không cho V đâm T, V quay lại tấn công Đ, Đ ném ghế vào người V rồi chạy ra ngoài tri hô nhờ giúp đỡ. V tiếp tục đâm T, thấy T bị chảy nhiều máu nên V không đâm T nữa, đi lại ghế ngồi, bỏ con dao dưới sàn nhà. Sau đó, V đi ra ngoài thì mọi người vây bắt, V chống cự quyết liệt và bị quật ngã, khống chế sau đó giao cho Công an phường 2, Tp.Tây Ninh xử lý. Phan Thanh T được mọi người sơ cứu, sau đó đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh đến ngày 29/3/2019 thì xuất viện về điều trị tại d quân y 24, f5, đến ngày 08/4/2019 về đơn vị công tác. Hậu quả: Phan Thanh T bị đa chấn thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12%.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận: Khoảng 14 giờ đến 15 giờ ngày 28/3/2019 tôi sử dụng ma túy đá tại nhà, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, điện thoại di động tôi bị hư nên đến cửa hàng Thế giới di động số 229 Cách mạng tháng tám, phường 2, TP.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kiểm tra thì tôi say ma túy, có ảo giác nghĩ Phan Thanh T là người ngồi phía trước mặt phá hư điện thoại nên tôi từ phía sau dùng tay đấm vào vùng cổ sau gáy T thì Phạm Thành Đ vào can ngăn, tôi dùng tay đánh Đ nhưng không trúng và dùng ghế nhựa tấn công Đ nhưng bị giật ghế, tôi vùng ra, lùi về phía sau cách T, Đ khoảng 2-3 m, tôi móc dao có lưỡi và cán dao bằng kim loại, màu trắng bạc, dài khoảng 20 cm, cán dao dài khoảng 10 cm, mũi nhọn, một cạnh sắc trong túi quần bên phải bằng tay phải, sau đó chuyển dao qua tay trái rồi tấn công T, Đ. T, Đ bỏ chạy tôi đuổi theo T chạy đến khu vực kệ để điện thoại di động thì té ngã nằm ngửa trên nền nhà, tôi lao đến cầm dao tay trái khom người vung dao lên trên đâm xuống từ trái qua phải, đâm nhiều nhát liên tiếp vào vùng tay, chân, bụng, đầu T. Lúc này Đ cầm ghế đập vào lưng tôi 2 cái để ngăn cản, tôi quay qua tấn công Đ nên Đ ném ghế vào người tôi rồi bỏ chạy ra ngoài, tôi tiếp tục đâm T đang nằm ngửa trên nền nhà đưa hai tay và chân lên chống đỡ, tôi không nhớ đâm bao nhiêu cái, khi thấy T máu ra

nhiều tôi hoảng sợ nên không đâm nữa, tôi về ghế ngồi rồi bỏ dao dưới sàn nhà, sau đó tôi ra ngoài thì bị vây bắt giao cho Công an. Con dao đâm T tôi nhặt ngoài vườn, tôi mang dao theo để phòng thân, tôi bị ảo giác do sử dụng ma túy nên mất khả năng kiểm soát bản thân, nghĩ T phá hư điện thoại của tôi nên đâm T chứ không có mâu thuẫn gì với T. Tôi đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường xong cho T tổng cộng là 14.000.000 đồng.

Bị hại Phan Thanh T khai tại phiên tòa: Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 28/3/2019, tôi và Phạm Thành Đ vào cửa hàng Thế giới di động số 229 Cách mạng tháng tám, phường 2, thành phố Tây Ninh mua điện thoại. Được thì làm hồ sơ tại bàn, tôi ngồi dùng điện thoại quay lưng ra cửa chính, sau đó khoảng 05 đến 10 phút thì bất ngờ Nguyễn Văn V lao đến đánh vào đầu, cổ tôi từ phía sau làm tôi giật mình, tôi đứng dậy thì Đ ở gần đó lại ngăn cản, V tiếp tục lao vào đánh tôi thì Đ đẩy ra cách chúng tôi khoảng 2 m, V rút ra một con dao giơ phía trước, tôi và Đ bỏ chạy, V đuổi theo tôi, tôi chạy đến khu vực kệ để điện thoại thì trượt chân ngã ngửa dưới nền nhà, lúc này V chạy tới khom người dùng dao đâm tôi bằng tay trái, tôi dùng tay, chân để chống cự. Khi tôi bị đâm, Đ chạy lại dùng ghế đánh và ném vào người V để ngăn cản nhưng V không dừng lại mà tiếp tục đâm tôi. Khi tôi bị chảy nhiều máu, khả năng chống cự ít hơn lúc đầu nên V bỏ đi không đâm nữa, tôi vào khu vực kho của cửa hàng để tránh, được nhân viên sơ cứu, tôi nhờ báo cho đơn vị và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh. Tôi không mâu thuẫn hay quen biết Nguyễn Văn V, chỉ một mình V đánh và đâm tôi, con dao V đâm tôi màu trắng bạc. Tôi bị đâm trúng tất cả 11 vết thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Các vết thương không sâu, hiện nay đã lành, sức khỏe hồi phục bình thường. Sau khi sự việc xảy ra tôi được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh đến ngày 29/3/2019 thì chuyển về điều trị tại Quân y Sư đoàn, tôi có bảo hiểm nên các chi phí điều trị được bảo hiểm chi trả, chỉ mua thêm thuốc, thức ăn để bồi dưỡng sức khỏe. Vương đã bồi thường tổng cộng là 14.000.000 đồng, tôi không yêu cầu bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho V.

Người làm chứng Thái Đình N; Lê Thiên V; Nguyễn Thành K; Tôn Tú N khai tại các bút lục 89, 90; 91-94; 95-98; 107, 108 hồ sơ: "Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 28/3/2019 tại cửa hàng Thế giới di động số 229 đường Cách mạng tháng tám, khu phố 2, phường 2, TP.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Nguyễn Văn V mặc áo sơ mi màu đen, quần kaki lửng màu nâu tay cầm dao đuổi theo T mặc quần dài, áo thun ngắn tay màu xanh đen, Tùng bị té ngã xuống nền nhà, V tay trái cầm dao lao tới khom lưng đâm nhiều cái vào vùng đầu, vai, tay, hông, chân của T, T nằm dưới sàn liên tục đưa tay, chân lên chống đỡ và có một thanh niên khác mặc áo thun ngắn tay dùng ghế nhựa của cửa hàng đánh V nhưng V vẫn tiếp tục đâm, khi thấy nhiều máu trên sàn nhà V không đâm nữa. Sau đó V ra khỏi cửa hàng thì bị không chế đưa về công an phường 2; Vương đâm Tùng bằng con dao kim loại màu trắng bạc, mũi nhọn, cán liền lưỡi dài khoảng 15 cm đến 20 cm; khi đưa V về công an phường thì V vẫn còn biểu hiện say ma túy…;…thấy đối tượng cầm dao rượt theo 02 thanh niên trong cửa hàng, lúc này tôi chạy vào kho cửa hàng đóng cửa lại. Sau đó thanh niên bị đâm trên người ra nhiều máu ở phần đầu bên phải gõ cửa và vào trong kho nằm dưới sàn, sau đó được đưa đi cấp cứu.".

Người làm chứng Phạm Thành Đ khai tại phiên tòa: Khoảng 18 giờ ngày 28/3/2019 tôi cùng Phan Thanh T vào cửa hàng Thế giới di động số 229 Cách mạng tháng tám, phường 2, TP.Tây Ninh để lấy điện thoại tôi đặt mua trước đó. T ngồi ghế ngay trước bàn Kỹ thuật quay lưng ra cửa phía trước cửa hàng, tôi ngồi ghế ngay bàn trả góp. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày thì V đến đánh vào đầu, lưng của T, T chúi về phía trước, V bám theo tiếp tục dùng tay đánh T, tôi can ngăn, V dùng ghế đánh tôi, tôi giật ghế, V lùi về sau khoảng 3 m lấy dao trong túi quần bên phải, cầm dao ở tay trái đuổi theo đâm T, khi đến kệ để điện thoại T té ngã ngửa ra nền nhà, V lao đến cầm dao bằng tay trái đâm liên tục về phía T, tôi cầm ghế đập 2 cái vào lưng, rồi ném ghế về phía V và chạy ra ngoài tri hô nhờ giúp đỡ, lúc này V vẫn tiếp tục đâm T. Khi quay lại thấy V đi ra ngoài và bị mọi người bắt giữ. V cầm dao tay trái, đứng khom lưng vung dao từ trên xuống, đâm từ trái qua phải khi T đang nằm ngửa trên sàn nhà giơ hai tay hai chân lên chống đỡ. V đâm T rất nhiều cái vào đầu, tay, chân, vai bằng con dao kim loại, màu trắng bạc.

Người làm chứng Nguyễn Thị G khai tại phiên tòa: Sau sự việc xảy ra V tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại, tôi đã thỏa thuận bồi thường cho T tổng số tiền là 14.000.000 đồng, T không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng và Phòng T, f5, QK7 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có Công văn số 194/BHXH-YT ngày 12/4/2019 của Bảo hiểm xã hội, Bộ Quốc phòng về việc cung cấp chi phí điều trị thương tích của quân nhân Phan Thanh T tại bút lục 153 hồ sơ; Bảng kê chi phí điều trị nội trú của Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh, Sở Y tế Tây Ninh tại bút lục 154, 155 hồ sơ và Công văn số 491/PTM-BTH ngày 22/4/2019 của Phòng T, f5 về việc cung cấp chi phí của đơn vị trong quá trình điều trị thương tích của quân nhân Phan Thanh T tại bút lục 157 hồ sơ thể hiện như sau: "…Chi phí điều trị của đồng chí Phan Thanh T được xác định là 1.663.428 đồng…yêu cầu người gây thiệt hại có trách nhiệm bồi hoàn chi phí khám bệnh, chữa bệnh mà quỹ BHYT đã thanh toán cho bị hại (quân nhân Phan Thanh T) vào quỹ BHYT của Bộ Quốc phòng…;…Đơn vị đã chi trả trong quá trình điều trị quân nhân Phan Thanh T là 600.000 đồng và đơn vị không yêu cầu trả lại.".

Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Biên bản ghi nhận nội dung; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh vật chứng; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và Bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể Phan Thanh T; Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích, số 69/2019/TgT ngày 01/4/2019 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Tây Ninh; Hồ sơ bệnh án Phan Thanh T; Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 236/KL-VPYTW ngày 13/5/2019 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa, Bộ Y tế; Hồ sơ bệnh án Nguyễn Văn V tại các bút lục 04, 05; 77-79; 26-56; 68, 69; 178-188; 74, 75; 189-197 hồ sơ thể hiện như sau: "Khoảng 18 giờ 13 phút ngày 28/3/2019 tại cửa hàng Thế giới di động số 229 Cách mạng tháng Tám, khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh…Nguyễn Văn V dùng dao nhọn đâm nhiều nhát vào người của anh Phan Thanh T sinh năm 1992 là sỹ quan d14, f5…tạm giữ 01 con dao kim loại màu trắng có cán dài kích thước 10 x 2,5 cm, lưỡi dao dài 8,5 x 2 cm…;… Qua camera ghi lại xác nhận V đâm nhiều cái vào khu vực đầu, tay, chân T làm chảy

nhiều máu loang trên sàn nhà. Sau đó V tự dừng lại…thời gian xảy ra toàn bộ vụ việc trên bắt đầu từ 18 giờ 14 phút và kết thúc lúc 18 giờ 16 phút ngày 28/3/2019 tại cửa hàng Thế giới Di động số 229 Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, Tây Ninh…;…Hiện trường bị xáo trộn…tại cửa hàng ĐTDĐ Thế giới di động thuộc khu phố 2, phường 2, TP.Tây Ninh…tại góc Tây Nam phát hiện 01 con dao, cán kim loại dài 11 cm, lưỡi kim loại dài 9 cm, màu bạc trắng…(1) là vị trí đánh nhau đầu tiên tại góc Tây Nam…(2) là vị trí bị hại Phan Thanh T sinh năm 1992 bị đối tượng Nguyễn Văn V sinh năm 1996 đâm dưới nền phát hiện nhiều dấu vết máu nhỏ giọt tạo thành mảng, kích thước 80 x 90 cm, cách vị trí (1) là 8,10 m, cách vách tường hướng Bắc là 0,40 m…(3) là vị trí nạn nhân nằm trong nhà kho của cửa hàng…;… Dấu hiệu chính qua giám định: 01 vết sẹo vùng thái dương phải, kích thước 2,5 x 0,1 cm có tóc che một phần, xơ dính ảnh hưởng thẩm mỹ. 01 vết sẹo trước vành tai phải, kích thước 2 x 0,1 cm, lành. 01 vết sẹo vùng chẩm phải, hình chữ T có hai nhánh, kích thước 3 x 0,1 cm và 3 x 0,1 cm có tóc che, lành. 01 vết sẹo vùng góc hàm phải, kích thước 1,5 x 0,1 cm, lành. 01 vết sẹo 1/3 trên ngoài cánh tay phải, kích thước 1,5 x 0,2 cm, lành. 01 vết sẹo 1/3 trên sau cẳng tay phải, kích thước 1,5 x 0,2 cm, lành. 02 vết sẹo 1/3 trên ngoài cẳng tay phải từ trên xuống, kích thước 1 x 0,2 cm và 1 x 0,2 cm, lành. 01 vết sẹo bờ ngoài gối phải, kích thước 1,5 x 0,2 cm, lành. 01 vết sẹo 1/3 giữa trong đùi trái, kích thước 3 x 0,2 cm, lành. 01 vết sẹo 1/3 giữa ngoài đùi trái, kích thước 2,5 x 0,2 cm, lành…Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Thanh T, sinh năm 1992 do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm)…Kết luận khác: 01 vết sẹo vùng thái dương phải, kích thước 2,5 x 0,1 cm có tóc che một phần, xơ dính ảnh hưởng thẩm mỹ. Các thương tích khác lành không ảnh hưởng thẩm mỹ. Thương tích bờ sắc gọn, phù hợp do vật sắc gây ra. Cơ chế hình thành thương tích: Trực tiếp…;…Kết luận: Về Y học: Trước, trong và sau khi gây án: Đương sự rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.5-ICD.10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi gây án: Đương sự mất năng lực nhận thức về điều khiển hành vi. Hiện nay: Đương sự đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.;…Kết quả xét nghiệm: Định tính Methylendioxy-MET (Dương tính)…”.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS73 ngày 24/6/2019, Viện kiểm sát quân sự khu vực 73 truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn V về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại với tổng số tiền là 14.000.000 đồng; Phòng T, f5, QK7 không yêu cầu bị cáo bồi hoàn chi phí đã chi trả trong quá trình điều trị quân nhân Phan Thanh T là 600.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 590 BLDS buộc bị cáo phải hoàn trả chi phí điều trị bị hại Phan Thanh T cho

Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng số tiền 1.663.428 đồng và chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 BLDS. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Điều tra đã trả lại các vật chứng cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) con dao màu trắng bạc, cán dao bằng kim loại kích thước 2,5 cm x 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn một cạnh sắc bén, lưỡi dao kích thước 02 cm x 09 cm, lưỡi dao hơi cong về bên trái theo hướng từ cán dao đến mũi dao, trên dao có vết nghi là máu màu đỏ sẫm tại lưỡi dao và cán dao. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm của số tiền 1.663.428 đồng. Trong quá trình bị bắt giữ bị cáo Nguyễn Văn V do chống cự những người bắt giữ mình, bị sây sát da chân, tay, cung mày phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Bị cáo không có yêu cầu gì và theo quy định của pháp luật thì những người bắt giữ làm bị cáo bị thương tích không phải là tội phạm.

Bị cáo đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Về bồi thường thiệt hại, bị cáo có lỗi trong vụ án nên đã tác động gia đình thỏa thuận tự giải quyết xong cho bị hại tổng số tiền là 14.000.000 đồng và bị cáo chịu trách nhiệm bồi hoàn cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng toàn bộ số tiền điều trị bị hại là 1.663.428 đồng, không có ý kiến gì khác.

Bị hại không có ý kiến gì, nhất trí với thỏa thuận giải quyết xong về việc bồi thường là 14.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm. Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời tự bào chữa, bị cáo không có bào chữa gì cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án đều thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo, bị hại, những người làm chứng có mặt cũng như vắng mặt; các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh đều phù hợp như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Biên bản ghi nhận nội dung; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh vật chứng; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và Bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể Phan Thanh T; Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích, số 69/2019/TgT ngày 01/4/2019 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Tây Ninh; Hồ sơ bệnh án Phan Thanh T; Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 236/KL-VPYTW ngày 13/5/2019 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa, Bộ Y tế; Hồ sơ bệnh án Nguyễn Văn V.

Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 28/3/2019, tại cửa hàng Thế giới di động số 229 đường Cách mạng tháng tám, khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Nguyễn Văn V do say ma túy có ảo giác nghĩ rằng Phan Thanh T là người phá hư điện thoại di động nên từ phía sau dùng tay đấm vào vùng cổ sau gáy T thì Phạm Thành Đ vào can ngăn, bị cáo lùi về phía sau cách T, Đ khoảng 2-3 m, móc dao màu trắng bạc, cán dao bằng kim loại kích thước 2,5 cm x 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn một cạnh sắc bén, lưỡi dao kích thước 02 cm x 09 cm, lưỡi dao hơi cong về bên trái theo hướng từ cán dao đến mũi dao trong túi quần bên phải bằng tay phải, sau đó chuyển dao qua tay trái rồi tấn công T, Đ. Thấy vậy, T và Đ bỏ chạy, bị cáo đuổi theo T chạy đến khu vực kệ để điện thoại di động thì té ngã nằm ngửa trên nền nhà, bị cáo lao đến cầm dao bằng tay trái khom người vung dao lên trên về phía sau đâm xuống từ trái qua phải, đâm nhiều nhát liên tiếp trúng vào vùng tay, chân, vai, đầu T tổng cộng 11 nhát. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do say ma túy, rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất kích thích; bị cáo mất năng lực nhận thức về điều khiển hành vi. Việc dùng dao đâm bị hại là nguy hiểm và hậu quả bị cáo gây ra làm bị hại bị tổn thương cơ thể 12% là nghiêm trọng. Vận dụng theo quy định tại điểm a Tiểu mục 2.2 Mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 và Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì, con dao mà bị cáo sử dụng đâm gây thương tích bị hại Phan Thanh T là phương tiện nguy hiểm, nên thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là "Dùng hung khí nguy hiểm". Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung tăng nặng "Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

[3] Trong phần luận tội tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy kết luận của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản của BLHS; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn V; ghi nhận việc bồi thường xong thiệt hại giữa bị cáo và bị hại; ghi nhận Phòng T, f5, QK7 không yêu cầu bị cáo hoàn trả chi phí điều trị bị hại Phan Thanh T; buộc bị cáo phải hoàn trả chi phí điều trị bị hại Phan Thanh T cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng số tiền 1.663.428 đồng và chịu lãi suất theo quy định; việc xử lý vật chứng trong vụ án và án phí là có căn cứ pháp luật, phù hợp. Đối với thương tích của bị cáo Nguyễn Văn V do chống cự những người bắt giữ mình, bị sây sát da chân, tay, cung mày phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Bị cáo không có yêu cầu gì và theo quy định của pháp luật thì những người bắt giữ làm bị cáo bị thương tích không phải là tội phạm là có cơ sở, phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã tác động gia đình tự thỏa thuận giải quyết xong về bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 14.000.000 đồng; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vận dụng theo quy định tại điểm c Mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì trường hợp này thuộc tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị bị hại. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội và những thiệt hại đã xảy ra. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền sự, tiền án và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 BLHS, đây là những tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục người khác có ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Trong vụ án này, bị cáo là người có lỗi hoàn toàn nên phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ những thiệt hại xảy ra. Tuy nhiên, trước khi xét xử bị cáo tác động gia đình cùng với bị hại đã thỏa thuận tự giải quyết với nhau xong về việc bồi thường thiệt hại với số tiền 14.000.000 đồng (Bút lục 159, 160 hồ sơ). Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều nhất trí, không có yêu cầu gì thêm; về chi phí Phòng T, f5, QK7 bỏ ra điều trị cho bị hại là 600.000 đồng. Phòng T, f5, Quân khu 7 không yêu cầu trả lại (Bút lục 157 hồ sơ), nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Sau khi bị thương bị hại Phan Thanh T điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh. Do bị hại Phan Thanh T là quân nhân được hưởng chế độ Bảo hiểm Y tế theo quy định và tại Công văn số 194/BHXH-YT ngày 12/4/2019 của Bảo hiểm xã hội, Bộ Quốc phòng về việc cung cấp chi phí điều trị thương tích của quân nhân Phan Thanh T; Bảng kê chi phí điều trị nội trú của Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh, Sở Y tế Tây Ninh: "…Chi phí điều trị của đồng chí Phan Thanh T được xác định là 1.663.428 đồng…yêu cầu người gây thiệt hại có trách nhiệm bồi hoàn chi phí khám bệnh, chữa bệnh mà quỹ BHYT đã thanh toán cho bị hại (quân nhân Phan Thanh T) vào quỹ BHYT của Bộ Quốc phòng (Bút lục 153-155 hồ sơ). Hội đồng xét xử thấy rằng các khoản chi phí này có căn cứ pháp luật, hợp lý cho việc điều trị bị hại. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi hoàn cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, điểm a khoản 1 Điều 590 BLDS.

Bị cáo phải chịu tiền lãi suất theo quy định tại Điều 357 BLDS.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án gồm (Bút lục 25; 139 hồ sơ; Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, ngày 20/8/2019):

- 01 (Một) xe mô tô biển số 70D1-477.87, nhãn hiệu Wave, màu sơn: Xanh-đen-bạc, số máy: JA39E0461624, số khung: 390XHY486495; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, số 025557, do Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 21/3/2018 cho chủ xe Nguyễn Văn V; 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 291211574 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/7/2014 cho Nguyễn Văn V, sinh năm 1996, địa chỉ: Xóm mới 2, Trí Bình, Châu Thành, Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý những vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp (Bút lục 163-167 hồ sơ) là phù hợp, có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (Một) con dao màu trắng bạc, cán dao bằng kim loại kích thước 2,5 cm x 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn một cạnh sắc bén, lưỡi dao kích thước 02 cm x 09 cm, lưỡi dao hơi cong về bên trái theo hướng từ cán dao đến mũi dao, trên dao có vết nghi là máu màu đỏ sẫm tại lưỡi dao và cán dao. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con dao là công cụ dùng vào việc phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm của số tiền phải bồi hoàn 1.663.428 đồng là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 28/3/2019.

2. Về biện pháp tư pháp

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn V và bị hại Phan Thanh T đã thỏa thuận tự giải quyết với nhau xong về việc bồi thường với tổng số tiền là 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

Ghi nhận Phòng T, f5, QK7 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn V trả lại số tiền 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng đã bỏ ra điều trị cho bị hại Phan Thanh T.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, điểm a khoản 1 Điều 590 BLDS buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi hoàn cho Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng tổng số tiền là 1.663.428 (Một triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi tám) đồng.

Áp dụng Điều 357 BLDS, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được bồi thường, nếu bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì họ còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) con dao theo mô tả tại Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 4, Quân khu 7 ngày 31/3/2019 tại bút lục 139 hồ sơ; Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, ngày 20/8/2019.

4. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/8/2019), bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 7; đối với đương sự vắng mặt (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án) thời hạn kháng cáo phúc thẩm là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAQSTW; 1
- TAQSQK7; 1
- THAQK7; 1
- VKSQS.KV73; 2
- ĐTHS.KV4; 2
- Bị cáo; 1
- Bị hại; 1
- Người có QL, NVLQ đến vụ án; 2
- Lưu HS; THA. 1

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa